



TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 11 năm 2021

Số: 59/2021/NQ-HĐQT-BCG

NGHỊ QUYẾT

*V/v: **Phê duyệt phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán Trái Phiếu ra công chúng, phê duyệt việc niêm yết Trái Phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán***

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN BAMBOO CAPITAL

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ theo Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Bamboo Capital số 04/2021/NQ-ĐHĐCĐ-BCG ngày 15/05/2021;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Bamboo Capital thông qua bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản tháng 09/2021 số 06/2021/NQ-ĐHĐCĐ-BCG ngày 01/10/2021;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Bamboo Capital (BCG) ngày 01/10/2021 được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản (sửa đổi, bổ sung lần thứ 14);
- Căn cứ Biên bản họp số 59/2021/BB-HĐQT-BCG ngày 19/11/2021 của Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Bamboo Capital v/v phê duyệt phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán Trái Phiếu ra công chúng, phê duyệt thông qua việc niêm yết Trái Phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Phê duyệt việc chào bán Trái Phiếu ra công chúng và phương án phát hành Trái Phiếu của Công Ty:

Phê duyệt việc Công ty cổ phần Bamboo Capital chào bán Trái Phiếu ra công chúng năm 2021 với tổng mệnh giá tối đa 500.000.000.000 VND (Bằng chữ:



Năm trăm tỷ đồng) (“**Trái Phiếu**”) theo phương án phát hành Trái Phiếu được đính kèm tại Phụ Lục I của Nghị quyết này (“**Phương Án Phát Hành**”).

Điều 2. Phê duyệt phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán Trái Phiếu ra công chúng:

Phê duyệt phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ việc chào bán Trái Phiếu ra công chúng như được nêu tại Phương Án Phát Hành.

Điều 3. Phê duyệt các tài liệu giao dịch, các giao dịch được quy định trong việc Công Ty ký kết, chuyển giao và thực hiện, tất cả các thỏa thuận, hợp đồng và các tài liệu khác liên quan đến Trái Phiếu mà Công Ty là một bên tham gia, bao gồm nhưng không giới hạn bởi:

- a. Mẫu hợp đồng/thỏa thuận đặt mua Trái Phiếu được ký kết với mỗi bên đặt mua Trái Phiếu (nếu có);
- b. Hợp đồng tư vấn chào bán Trái Phiếu ra công chúng, đại lý phát hành, tư vấn đăng ký lưu ký và tư vấn niêm yết Trái Phiếu;
- c. Hợp đồng đại lý;
- d. Các thỏa thuận, hợp đồng và các tài liệu khác liên quan đến Trái Phiếu; và
- e. Các bản sửa đổi, bổ sung, chấm dứt hoặc thay thế của các tài liệu được nêu từ đoạn (a) đến đoạn (d) của Điều này.

(các thỏa thuận, hợp đồng và tài liệu quy định tại Điều 3 này được gọi chung là “*Các Tài Liệu Giao Dịch*”).

Điều 4. Phê duyệt việc đăng ký và niêm yết Trái Phiếu

Phê duyệt việc đăng ký Trái Phiếu được phát hành thành công theo Phương Án Phát Hành tại Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam hoặc Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (tùy từng trường hợp áp dụng) (“VSD”) và việc niêm yết Trái Phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội sau khi hoàn tất đợt chào bán Trái Phiếu (“**Đăng Ký Và Niêm Yết**”) theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 5. Phê duyệt việc triển khai thực hiện

Phê duyệt việc giao cho chủ tịch của Hội Đồng Quản Trị là người đại diện theo Pháp luật của Công ty, hoặc người được Chủ tịch HĐQT ủy quyền hợp pháp, căn cứ tình hình cụ thể toàn quyền quyết định và chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các công việc sau đây:

1. Thương lượng và quyết định các vấn đề liên quan đến việc chào bán Trái Phiếu ra công chúng, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc:
 - a. Tổ chức thực hiện Phương Án Phát Hành;
 - b. Thương lượng, quyết định nội dung các điều khoản và điều kiện cụ thể của Trái Phiếu,
 - c. Quyết định các nội dung cụ thể, việc chuẩn bị và ký kết Các Tài Liệu Giao Dịch, thời điểm chào bán Trái Phiếu ra công chúng, các khoản phí

liên quan đến việc chào bán; thương lượng và quyết định các vấn đề liên quan đến việc sử dụng tiền thu được từ việc chào bán Trái Phiếu, kể cả mức phân bổ số tiền thu được từ việc chào bán các Trái Phiếu cho các mục đích và phương án sử dụng vốn đã được phê duyệt, cách thức thực hiện và việc bố trí nguồn trả nợ Trái Phiếu;

- d. Thực hiện các thủ tục liên quan đến việc đăng ký chào bán Trái Phiếu ra công chúng;
 - e. Quyết định nội dung cụ thể, việc đàm phán, ký kết và tổ chức thực hiện các hợp đồng, thỏa thuận và tài liệu liên quan đến việc chào bán Trái Phiếu (bao gồm Các Tài Liệu Giao Dịch);
 - f. Quyết định việc sửa đổi và điều chỉnh đối với Phương Án Phát Hành và các tài liệu khác trong Các Tài Liệu Giao Dịch (nếu có) theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, tình hình thực tế của Công ty và thực hiện các thủ tục liên quan đến việc đăng ký chào bán Trái Phiếu ra công chúng;
 - g. Quyết định việc mua lại Trái Phiếu trước hạn; và
 - h. Quyết định các vấn đề khác liên quan đến Trái Phiếu nhằm thực hiện đăng ký chào bán Trái Phiếu và chào bán Trái Phiếu ra công chúng.
2. Tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc Đăng Ký Và Niêm Yết; hủy Đăng Ký Và Niêm Yết, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
- a. Quyết định thời gian Đăng Ký Và Niêm Yết Trái Phiếu cụ thể;
 - b. Quyết định và ký kết các hồ sơ, tài liệu nộp cho các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền liên quan đến việc Đăng Ký Và Niêm Yết Trái Phiếu phù hợp với quy định của pháp luật;
 - c. Làm việc và giải trình với các cơ quan chức năng và các đơn vị có liên quan về hồ sơ Đăng Ký Và Niêm Yết và các vấn đề khác liên quan đến việc Đăng Ký Và Niêm Yết Trái Phiếu; và
 - d. Quyết định và thực hiện các công việc khác mà chủ tịch của Hội Đồng Quản Trị thấy cần thiết nhằm thực hiện thành công việc Đăng Ký Và Niêm Yết Trái Phiếu tại VSD và Sở Giao Dịch Chứng Khoán.
3. Quyết định và thực hiện các công việc và thủ tục cần thiết khác nhằm phát hành thành công Trái Phiếu và hoàn tất việc Đăng Ký Và Niêm Yết Trái Phiếu và các nội dung phát sinh trong quá trình Trái Phiếu lưu hành.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này thay thế toàn văn Nghị quyết Hội đồng quản trị số 57/2021/NQ-HĐQT-BCG ngày 10/11/2021 về việc Phê duyệt phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán Trái Phiếu ra công chúng, phê duyệt việc niêm yết Trái Phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán.

2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty, các Khối, Phòng, Ban và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồ Nam





PHỤ LỤC I

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHỨNG NĂM 2021 CÔNG TY CỔ PHẦN BAMBŪ CAPITAL

(Đính kèm Nghị quyết số 59/2021/NQ-HDQT-BCG ngày 19/11/2021 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bamboo Capital)

Phương án phát hành này (“**Phương Án Phát Hành**”) là cơ sở cho việc chào bán các trái phiếu ra công chúng bằng tiền Đồng, không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có bảo đảm, và xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp đối với Công ty Cổ phần Bamboo Capital (“**Tổ Chức Phát Hành** hay “**BCG**””) theo quy định tại Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc Hội, Nghị Định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Thông Tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 (và các văn bản thay thế, sửa đổi, bổ sung khác, nếu có), với tổng mệnh giá tối đa 500.000.000.000 VND (Bằng chữ: năm trăm tỷ Đồng) (“**Trái Phiếu**”) theo các nội dung trình bày trong Phương Án Phát Hành này. Phương Án Phát Hành này chỉ quy định các điều kiện, điều khoản chính của Trái Phiếu và nội dung chính của việc chào bán Trái Phiếu. Các điều kiện, điều khoản cụ thể của Trái Phiếu và nội dung khác của việc chào bán Trái Phiếu sẽ được quy định trong các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu (“**Các Điều Kiện Trái Phiếu**”) và các hợp đồng, thỏa thuận và tài liệu khác được ký kết bởi hoặc nhân danh Tổ Chức Phát Hành nhằm mục đích chào bán Trái Phiếu.

I. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Thông tin chung về Tổ Chức Phát Hành

- Tên Tổ Chức Phát Hành: Công ty Cổ phần Bamboo Capital
- Tên tiếng Anh: Bamboo Capital Joint Stock Company
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty cổ phần đại chúng
- Mã chứng khoán: BCG
- Sàn giao dịch: HOSE
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 0311315789 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 07/11/2011, đăng ký giao dịch thay đổi lần thứ 23 ngày 11/10/2021.
- Vốn điều lệ: 2.975.371.740.000 đồng
- Địa chỉ trụ sở chính: 27C Quốc Hương, Phường Thảo Điền, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
- Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hồ Nam - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

2. Ngành nghề kinh doanh chính:

STT	Ngành nghề	Mã ngành
1	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	7020
2	Khai thác đá	0810
3	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
6	Sản xuất điện	3511
7	Truyền tải và phân phối điện	3512

Và các ngành nghề kinh doanh khác theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

3. Tình hình tài chính và kết quả hoạt động của Tổ Chức Phát Hành

3.1. Một số chỉ tiêu tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành

Dưới đây là một số chỉ tiêu tài chính của Tổ Chức Phát Hành trong 3 năm trước năm chào bán Trái Phiếu ra công chúng:

(Đơn vị: triệu Đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
Tổng giá trị tài sản	5.320.626	7.254.645	24.136.826
Vốn điều lệ	1.080.058	1.080.058	1.360.058
Vốn chủ sở hữu	1.407.712	1.624.528	2.963.308
Doanh thu thuần	1.113.321	1.575.879	1.854.945
- Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	41.041	189.529	334.643
Lợi nhuận khác	(5.439)	2.805	(1.394)
Lợi nhuận trước thuế	35.602	192.334	333.249
Lợi nhuận sau thuế	11.326	140.522	266.419
Nợ ngắn hạn	2.883.523	3.118.306	10.609.458
Nợ Dài Hạn	1.029.392	2.511.811	10.564.059
Tỷ số dư nợ trái phiếu/Vốn chủ sở hữu	0,2	0,24	0,68

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu bình quân	0,8%	8,65%	8,99%
---	------	-------	-------

Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2018, 2019 và 2020 của BCG

Dự kiến sau phát hành:

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Dự kiến sau phát hành
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu (*)	2,78	3,46	7,15	7,31

(*) Giá trị Nợ được sử dụng tính toán Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu bao gồm (i) vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn và (ii) vay và nợ thuê tài chính dài hạn của BCG vào thời điểm kết thúc năm tài chính

3.2. Tình hình thanh toán lãi, gốc Trái Phiếu đã phát hành trong 03 năm liên tiếp trước đợt chào bán trái phiếu

Công ty đã thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc và lãi các Trái Phiếu đã phát hành và đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt chào bán Trái Phiếu ra công chúng.

3.3. Tình hình thanh toán các khoản nợ đến hạn

Tổ Chức Phát Hành cam kết không có bất kỳ khoản nợ phải trả quá hạn trên 01 (một) năm.

3.4. Ý kiến của tổ chức kiểm toán đối với BCTC của Tổ Chức Phát Hành

a. Báo cáo tài chính năm 2019

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam là đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2019 (bao gồm báo cáo riêng và hợp nhất) cho Công ty cổ phần Bamboo Capital. BCTC kiểm toán năm 2019 đã được ban hành theo BCTC riêng số 415/BCKT/TC/2020/AASCS ngày 08/04/2020 và BCTC hợp nhất số 419/BCKT/TC/2020/AASCS ngày 08/04/2020.

- **Ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính riêng:** “Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính riêng của Công ty cổ phần Bamboo Capital tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng tiền lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.”

- **Ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính hợp nhất:** “Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty cổ phần Bamboo Capital và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.”

b. Báo cáo tài chính năm 2020

Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam là đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 (bao gồm báo cáo riêng và hợp nhất) cho Công ty cổ phần Bamboo Capital. BCTC kiểm toán năm 2020 đã được ban hành theo BCTC riêng số 369/BCKT/TC/2021/AASCS ngày 07/04/2021 và BCTC hợp nhất số 370/BCKT/TC/2021/AASCS ngày 07/04/2021.

- **Ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính riêng năm 2020:** “Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính riêng của Công ty cổ phần Bamboo Capital tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng tiền lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.”

- **Ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020:** “Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty cổ phần Bamboo Capital và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.”

c. Báo cáo tài chính giữa niên độ đã được soát xét cho giai đoạn 6 tháng đầu năm 2021

Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam là đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính giữa niên độ cho giai đoạn 6 tháng đầu năm 2021 (bao gồm báo cáo riêng và hợp nhất) cho Công ty cổ phần Bamboo Capital. Báo cáo tài chính giữa niên độ cho giai đoạn 6 tháng đầu năm 2021 đã được ban hành theo Báo cáo soát xét thông tin tài chính hợp nhất giữa niên độ số 550/BCSX/TC/2021/AASCS ngày 14/10/2021 và Báo cáo soát xét thông tin tài chính riêng giữa niên độ số 549/BCSX/TC/2021/AASCS ngày 14/10/2021.

- **Ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính riêng:** “Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng Báo cáo tài chính riêng giữa niên độ đính kèm theo đây không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty cổ phần Bamboo Capital tại ngày 30/06/2021, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho giai đoạn 6 tháng đầu năm 2021 kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan việc lập và trình bày Báo cáo tài chính riêng giữa niên độ.”

- **Ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính hợp nhất:** “Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng Báo cáo tài

chính hợp nhất giữa niên độ của Công ty cổ phần Bamboo Capital và các công ty con đính kèm theo đây không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty cổ phần Bamboo Capital và các công ty con tại ngày 30/06/2021, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho giai đoạn 6 tháng đầu năm 2021 kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ.”.

II. ĐÁNH GIÁ VIỆC ĐÁP ỨNG ĐIỀU KIỆN CHÀO BÁN

Khoản 3 Điều 15 Luật chứng khoán và Điều 19 Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định các điều kiện mà BCG phải đáp ứng khi chào bán Trái Phiếu ra công chúng. Dưới đây là những đánh giá của BCG về việc BCG đáp ứng các điều kiện này:

Điều kiện tại Khoản 3 Điều 15 Luật chứng khoán

1. Điều kiện về vốn điều lệ: Điểm a yêu cầu doanh nghiệp có mức vốn điều lệ đã góp tại thời điểm đăng ký chào bán từ 30 tỷ đồng trở lên tính theo giá trị ghi trên sổ kế toán. Tính đến thời điểm 24/08/2021, vốn điều lệ của BCG là 2.975.371.740.000 đồng. Do vậy BCG đáp ứng điều kiện này.
2. Điều kiện về kết quả kinh doanh: Điểm b yêu cầu hoạt động kinh doanh của năm liền trước năm đăng ký chào bán phải có lãi, đồng thời không có lỗ lũy kế tính đến năm đăng ký chào bán; không có các khoản nợ phải trả quá hạn trên 01 năm; Lợi nhuận theo BCTC hợp nhất năm 2020 của BCG là 266.419 triệu đồng, và không có lỗ lũy kế, đồng thời tính đến thời điểm hiện BCG không có nợ quá hạn nào trên 01 năm.
3. Điều kiện phương án phát hành: Điểm c quy định doanh nghiệp phải có phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Tại thời điểm Phương Án Phát Hành này được phê duyệt bởi Hội đồng quản trị, BCG đáp ứng điều kiện này.
4. Điều kiện và cam kết: Điểm d quy định doanh nghiệp phải có cam kết thực hiện nghĩa vụ của tổ chức phát hành đối với nhà đầu tư về điều kiện phát hành, thanh toán, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư và các điều kiện khác. Trong các tài liệu Phát hành Trái Phiếu, BCG có cam kết về việc này. Do vậy, khi cam kết được ban hành, BCG đáp ứng điều kiện này.
5. Điều kiện về tổ chức tư vấn: Điểm đ quy định doanh nghiệp phải có công ty chứng khoán tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán Trái Phiếu ra công chúng, trừ trường hợp tổ chức phát hành là công ty chứng khoán. Theo Phương Án Phát Hành thì Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (“SHS”) sẽ tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán Trái Phiếu ra công chúng cho BCG. Do đó, BCG đáp ứng điều kiện này.
6. Điều kiện vi phạm pháp luật: Điểm e quy định doanh nghiệp không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội

xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích. BCG đáp ứng điều kiện này.

7. Điều kiện về tài khoản phong tỏa: Điểm h quy định Tổ Chức Phát Hành phải mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua Trái Phiếu của đợt chào bán, BCG đã mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua Trái Phiếu tại Ngân hàng thương mại cổ phần Nam Á, BCG đáp ứng điều kiện này.
8. Điều kiện về cam kết niêm yết: Điểm i quy định Tổ Chức Phát Hành có cam kết và phải thực hiện niêm yết Trái Phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán sau khi kết thúc đợt chào bán. BCG cam kết việc niêm yết trái phiếu, do đó BCG đáp ứng điều kiện này.

Điều kiện tại Điều 19 Nghị định 155/2020/NĐ-CP

1. Điều kiện về xếp hạng tín nhiệm: Khoản 2 quy định doanh nghiệp phải có kết quả xếp hạng tín nhiệm đối với Tổ Chức Phát Hành Trái Phiếu theo quy định của Chính phủ về các trường hợp phải xếp hạng tín nhiệm và thời điểm áp dụng. BCG đáp ứng điều kiện này.
2. Điều kiện đại diện người sở hữu trái phiếu: Vì BCG phát hành Trái Phiếu không có tài sản đảm bảo do đó theo quy định tại Điều 23, Điều 24 Nghị định 155/2020/NĐ-CP thì BCG không cần có đại diện người sở hữu trái phiếu.

III. CÁC ĐIỀU KIỆN ĐIỀU KHOẢN CHÍNH CỦA PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

1. **Tên Trái Phiếu:** Trái Phiếu Công ty cổ phần Bamboo Capital
2. **Loại trái phiếu:** Trái Phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và không có bảo đảm.
3. **Mệnh giá:** 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng)/Trái Phiếu.
4. **Giá chào bán:** 100% mệnh giá, tương đương 100.000 đồng/Trái Phiếu.
5. **Tổng Số Lượng Trái Phiếu Chào Bán:** 5.000.000 Trái Phiếu (Năm triệu Trái Phiếu)
6. **Loại tiền tệ phát hành và thanh toán:** Đồng Việt Nam.
7. **Tài sản bảo đảm:** Không có
8. **Hình thức trái phiếu:** Bút toán ghi sổ, hoặc dữ liệu điện tử, có phát hành Giấy chứng nhận quyền sở hữu Trái Phiếu (nếu cần) hoặc hình thức khác trong trường hợp văn bản quy phạm pháp luật hoặc các quy chế có liên quan của Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam hoặc Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (tùy từng trường hợp áp dụng) (“VSD”), Sở Giao Dịch Chứng Khoán và các cơ quan Nhà nước khác có yêu cầu.
9. **Lãi suất dự kiến:** Trái Phiếu có lãi suất kết hợp lãi suất cố định và lãi suất thả nổi

(“Lãi Suất”) được xác định như sau:

- Lãi suất cho 02 (hai) Kỳ Tính Lãi đầu tiên bằng 11,5%/năm (bằng chữ: mười một phẩy năm phần trăm một năm); và
- Lãi suất cho các Kỳ Tính Lãi tiếp theo sau 02 (hai) Kỳ Tính Lãi đầu tiên là lãi suất thả nổi, được xác định theo công thức như sau: Lãi Suất = Lãi Suất Tham Chiếu tại Kỳ Tính Lãi đó + biên độ 6,0%/năm (bằng chữ: sáu phần trăm một năm)

10. Kỳ hạn Trái Phiếu: 05 năm kể từ ngày phát hành

11. Phương thức thanh toán gốc và lãi: Thanh toán bằng cách chuyển khoản vào ngày làm việc vào tài khoản của Người sở hữu trái phiếu.

(* **Thanh toán lãi:** Lãi trả sau, định kỳ 6 tháng/lần, tính từ Ngày phát hành;

(* **Thanh toán gốc:** Gốc được thanh toán một lần khi đáo hạn hoặc khi được mua lại trước hạn (nếu có).

12. Hình thức phát hành: Trái Phiếu được phát hành ra công chúng theo quy định của (i) Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc Hội, (ii) Nghị Định Số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và (ii) Thông Tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 về hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng.

13. Phương thức phát hành: chào bán ra công chúng thông qua đại lý phân phối (đại lý phát hành) theo quy định của pháp luật.

14. Thời điểm phát hành: Dự kiến Quý IV/2021 – Quý I/2022, sau khi được Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng. Ngày phát hành cụ thể sẽ theo thông báo của BCG.

15. Địa điểm phát hành: Tại địa điểm của đại lý phân phối (đại lý phát hành) và các địa điểm khác (nếu có).

16. Thứ tự ưu tiên thanh toán: Trái Phiếu có thứ tự ưu tiên thanh toán ít nhất ngang bằng với các nghĩa vụ chung khác không được bảo đảm (dù là nghĩa vụ hiện tại hoặc tương lai) của Tổ Chức Phát Hành, trừ các trường hợp ưu tiên thanh toán bắt buộc theo các văn bản pháp luật có liên quan.

17. Mua lại Trái Phiếu: Được quy định cụ thể trong các điều kiện điều khoản cụ thể của Trái Phiếu và các hợp đồng, thỏa thuận được ký kết nhằm mục đích phát hành Trái Phiếu .

18. Đối tượng mua trái phiếu: Tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đảm bảo đáp ứng theo quy định của Pháp luật.

19. Đăng ký mua Trái Phiếu:

- i. Số lượng đặt mua tối thiểu đối với nhà đầu tư cá nhân: tối thiểu 1.000 (Một nghìn) Trái Phiếu, tương đương với 100.000.000 VND (Một trăm triệu Đồng) tính theo mệnh giá.

- ii. Số lượng đặt mua tối thiểu đối với nhà đầu tư tổ chức: tối thiểu 10.000 (mười nghìn) Trái Phiếu, tương đương 1.000.000.000 VND (một tỷ Đồng) tính theo mệnh giá

20. Hạn chế giao dịch: Không có

21. Quyền của người sở hữu Trái phiếu:

- i. được Tổ Chức Phát Hành thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc, lãi Trái Phiếu khi đến hạn và đảm bảo việc thực hiện các quyền kèm theo (nếu có) theo các văn kiện Trái Phiếu có liên quan;
- ii. được dùng Trái Phiếu để chuyên nhượng, cho, tặng, để lại thừa kế, chiết khấu và sử dụng Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm trong các quan hệ dân sự và quan hệ thương mại theo quy định của pháp luật hiện hành;
- iii. có các quyền khác theo các quy định của pháp luật hiện hành và Các Điều Kiện Trái Phiếu;

Việc thay đổi các quyền của người sở hữu Trái Phiếu sẽ được quy định trong Các Điều Kiện Trái Phiếu.

22. Đăng ký và lưu ký: Toàn bộ Trái Phiếu sẽ được đăng ký với VSD và được niêm yết trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội.

23. Tổ chức tư vấn chào bán ra công chúng, tư vấn đăng ký lưu ký và niêm yết Trái Phiếu: Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (“SHS”)

24. Tổ chức đăng ký Trái Phiếu ban đầu: SHS

25. Các cam kết khác đối với người sở hữu Trái phiếu: như được quy định trong Các Điều Kiện Trái Phiếu và các tài liệu giao dịch khác của Trái Phiếu.

26. Sửa đổi và bổ sung: việc sửa đổi, bổ sung Phương Án Phát Hành này (nếu cần thiết) sẽ theo quyết định của Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị căn cứ tình hình cụ thể toàn quyền quyết định.

27. Các điều kiện và điều khoản khác của Trái phiếu: Được quy định cụ thể trong các điều khoản và điều kiện cụ thể của Trái Phiếu và các hợp đồng, thỏa thuận, Bản cáo bạch, các văn kiện Trái Phiếu được ký kết nhằm mục đích phát hành Trái Phiếu theo Phương Án Phát Hành này. Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị căn cứ tình hình hình cụ thể toàn quyền quyết định .

IV. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN VÀ TRẢ NỢ VỐN THU ĐƯỢC TỪ TRÁI PHIẾU PHÁT HÀNH RA CÔNG CHỨNG

1. Phương án sử dụng vốn

Mục đích phát hành:

Vốn huy động sẽ được bổ sung vốn lưu động, tài trợ các dự án điện mặt trời, dự án điện áp mái, dự án bất động sản, đáp ứng nhu cầu vốn ngắn hạn và nhu cầu vốn thực hiện mua bán sáp nhập và thực hiện hợp tác đầu tư và/hoặc đầu tư phát triển dự án.

Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ đợt phát hành trái phiếu

Toàn bộ số tiền dự kiến thu được từ việc chào bán Trái Phiếu ra công chúng sẽ được Tổ Chức Phát Hành sử dụng phù hợp với mục đích phát hành nêu trên. Cụ thể:

STT	Nội dung	Số tiền dự kiến (tỷ đồng)	Thời gian giải ngân dự kiến
1	Cho Công ty TNHH Điện gió Đông Thành 2 vay	247	Quý I/2022
2	Cho Công ty Cổ phần BCG Wind Sóc Trăng vay	253	Quý I/2022
	Tổng	500	

Trong trường hợp số tiền thu được không đủ để sử dụng cho toàn bộ mục đích nêu trên thì Công ty sẽ ưu tiên sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán cho các mục đích nêu trên lần lượt theo thứ tự từ (1) đến (2).

Trong trường hợp không huy động đủ số tiền nêu trên thì Công ty sẽ bổ sung nguồn vốn lưu động từ nguồn khác của Công ty (ví dụ như tiền, các khoản nợ phải thu, vay ngân hàng...) đảm bảo thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của Công ty theo đúng quy định của pháp luật.

Căn cứ vào tình hình thực tế Hội đồng quản trị Công ty ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT có thể tiến hành điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn nói trên nếu thấy cần thiết đảm bảo hiệu quả dòng tiền của Công ty.

2. Phương án trả nợ

Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng dòng tiền thuần thu được từ hoạt động kinh doanh của Công ty, bao gồm tiền thu được từ các hoạt động kinh doanh bất động sản, năng lượng tái tạo, ... để cân đối trả nợ gốc và lãi Trái phiếu.

Theo kế hoạch kinh doanh, tiền thu được từ hoạt động kinh doanh sau khi trừ đi các khoản nghĩa vụ thuế phải nộp cho Nhà nước và chi phí hoạt động vẫn đủ để thanh toán các khoản nợ lãi và gốc, bao gồm các khoản nợ đã phát sinh và Trái Phiếu dự kiến chào bán.

Chi tiết kế hoạch trả nợ như sau:

- **Thanh toán lãi Trái Phiếu:** Lãi Trái Phiếu được thanh toán định kỳ 06 (sáu) tháng một lần kể từ Ngày Phát Hành. Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng phần lợi nhuận thu được từ các hoạt động kinh doanh và các nguồn thu hợp pháp khác sau khi trừ đi các nghĩa vụ thuế phải nộp cho Nhà nước và chi phí hoạt động, vẫn đủ để thanh toán lãi Trái Phiếu để thanh toán lãi Trái Phiếu cho nhà đầu tư.
- **Thanh toán gốc Trái Phiếu:** Tùy tình hình thị trường thực tế, Tổ Chức Phát Hành dự kiến sẽ sử dụng (i) nguồn thu nợ từ các dự án được tài trợ vốn từ nguồn phát hành Trái Phiếu và/hoặc (ii) vốn huy động từ các nguồn khác, lợi nhuận kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành để thanh toán gốc Trái Phiếu tại thời điểm đáo hạn hoặc thời điểm Trái Phiếu được mua lại trước hạn.





PHỤ LỤC I

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHỨNG NĂM 2021 CÔNG TY CỔ PHẦN BAMBŪ CAPITAL

(Đính kèm Nghị quyết số 59/2021/NQ-HDQT-BCG ngày 19/11/2021 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bamboo Capital)

Phương án phát hành này (“**Phương Án Phát Hành**”) là cơ sở cho việc chào bán các trái phiếu ra công chúng bằng tiền Đồng, không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có bảo đảm, và xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp đối với Công ty Cổ phần Bamboo Capital (“**Tổ Chức Phát Hành** hay “**BCG**””) theo quy định tại Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc Hội, Nghị Định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Thông Tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 (và các văn bản thay thế, sửa đổi, bổ sung khác, nếu có), với tổng mệnh giá tối đa 500.000.000.000 VND (Bằng chữ: năm trăm tỷ Đồng) (“**Trái Phiếu**”) theo các nội dung trình bày trong Phương Án Phát Hành này. Phương Án Phát Hành này chỉ quy định các điều kiện, điều khoản chính của Trái Phiếu và nội dung chính của việc chào bán Trái Phiếu. Các điều kiện, điều khoản cụ thể của Trái Phiếu và nội dung khác của việc chào bán Trái Phiếu sẽ được quy định trong các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu (“**Các Điều Kiện Trái Phiếu**”) và các hợp đồng, thỏa thuận và tài liệu khác được ký kết bởi hoặc nhân danh Tổ Chức Phát Hành nhằm mục đích chào bán Trái Phiếu.

I. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Thông tin chung về Tổ Chức Phát Hành

- Tên Tổ Chức Phát Hành: Công ty Cổ phần Bamboo Capital
- Tên tiếng Anh: Bamboo Capital Joint Stock Company
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty cổ phần đại chúng
- Mã chứng khoán: BCG
- Sàn giao dịch: HOSE
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 0311315789 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 07/11/2011, đăng ký giao dịch thay đổi lần thứ 23 ngày 11/10/2021.
- Vốn điều lệ: 2.975.371.740.000 đồng
- Địa chỉ trụ sở chính: 27C Quốc Hương, Phường Thảo Điền, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
- Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hồ Nam - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

2. Ngành nghề kinh doanh chính:

STT	Ngành nghề	Mã ngành
1	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	7020
2	Khai thác đá	0810
3	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
6	Sản xuất điện	3511
7	Truyền tải và phân phối điện	3512

Và các ngành nghề kinh doanh khác theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

3. Tình hình tài chính và kết quả hoạt động của Tổ Chức Phát Hành

3.1. Một số chỉ tiêu tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành

Dưới đây là một số chỉ tiêu tài chính của Tổ Chức Phát Hành trong 3 năm trước năm chào bán Trái Phiếu ra công chúng:

(Đơn vị: triệu Đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
Tổng giá trị tài sản	5.320.626	7.254.645	24.136.826
Vốn điều lệ	1.080.058	1.080.058	1.360.058
Vốn chủ sở hữu	1.407.712	1.624.528	2.963.308
Doanh thu thuần	1.113.321	1.575.879	1.854.945
- Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	41.041	189.529	334.643
Lợi nhuận khác	(5.439)	2.805	(1.394)
Lợi nhuận trước thuế	35.602	192.334	333.249
Lợi nhuận sau thuế	11.326	140.522	266.419
Nợ ngắn hạn	2.883.523	3.118.306	10.609.458
Nợ Dài Hạn	1.029.392	2.511.811	10.564.059
Tỷ số dư nợ trái phiếu/Vốn chủ sở hữu	0,2	0,24	0,68

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu bình quân	0,8%	8,65%	8,99%
---	------	-------	-------

Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2018, 2019 và 2020 của BCG

Dự kiến sau phát hành:

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Dự kiến sau phát hành
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu (*)	2,78	3,46	7,15	7,31

(*) Giá trị Nợ được sử dụng tính toán Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu bao gồm (i) vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn và (ii) vay và nợ thuê tài chính dài hạn của BCG vào thời điểm kết thúc năm tài chính

3.2. Tình hình thanh toán lãi, gốc Trái Phiếu đã phát hành trong 03 năm liên tiếp trước đợt chào bán trái phiếu

Công ty đã thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc và lãi các Trái Phiếu đã phát hành và đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt chào bán Trái Phiếu ra công chúng.

3.3. Tình hình thanh toán các khoản nợ đến hạn

Tổ Chức Phát Hành cam kết không có bất kỳ khoản nợ phải trả quá hạn trên 01 (một) năm.

3.4. Ý kiến của tổ chức kiểm toán đối với BCTC của Tổ Chức Phát Hành

a. Báo cáo tài chính năm 2019

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam là đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2019 (bao gồm báo cáo riêng và hợp nhất) cho Công ty cổ phần Bamboo Capital. BCTC kiểm toán năm 2019 đã được ban hành theo BCTC riêng số 415/BCKT/TC/2020/AASCS ngày 08/04/2020 và BCTC hợp nhất số 419/BCKT/TC/2020/AASCS ngày 08/04/2020.

- **Ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính riêng:** “Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính riêng của Công ty cổ phần Bamboo Capital tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng tiền lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.”

- **Ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính hợp nhất:** “Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty cổ phần Bamboo Capital và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.”

b. Báo cáo tài chính năm 2020

Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam là đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 (bao gồm báo cáo riêng và hợp nhất) cho Công ty cổ phần Bamboo Capital. BCTC kiểm toán năm 2020 đã được ban hành theo BCTC riêng số 369/BCKT/TC/2021/AASCS ngày 07/04/2021 và BCTC hợp nhất số 370/BCKT/TC/2021/AASCS ngày 07/04/2021.

- **Ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính riêng năm 2020:** “Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính riêng của Công ty cổ phần Bamboo Capital tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng tiền lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.”

- **Ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020:** “Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty cổ phần Bamboo Capital và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.”

c. Báo cáo tài chính giữa niên độ đã được soát xét cho giai đoạn 6 tháng đầu năm 2021

Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam là đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính giữa niên độ cho giai đoạn 6 tháng đầu năm 2021 (bao gồm báo cáo riêng và hợp nhất) cho Công ty cổ phần Bamboo Capital. Báo cáo tài chính giữa niên độ cho giai đoạn 6 tháng đầu năm 2021 đã được ban hành theo Báo cáo soát xét thông tin tài chính hợp nhất giữa niên độ số 550/BCSX/TC/2021/AASCS ngày 14/10/2021 và Báo cáo soát xét thông tin tài chính riêng giữa niên độ số 549/BCSX/TC/2021/AASCS ngày 14/10/2021.

- **Ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính riêng:** “Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng Báo cáo tài chính riêng giữa niên độ đính kèm theo đây không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty cổ phần Bamboo Capital tại ngày 30/06/2021, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho giai đoạn 6 tháng đầu năm 2021 kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan việc lập và trình bày Báo cáo tài chính riêng giữa niên độ.”

- **Ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính hợp nhất:** “Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng Báo cáo tài

chính hợp nhất giữa niên độ của Công ty cổ phần Bamboo Capital và các công ty con đính kèm theo đây không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty cổ phần Bamboo Capital và các công ty con tại ngày 30/06/2021, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho giai đoạn 6 tháng đầu năm 2021 kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ.”.

II. ĐÁNH GIÁ VIỆC ĐÁP ỨNG ĐIỀU KIỆN CHÀO BÁN

Khoản 3 Điều 15 Luật chứng khoán và Điều 19 Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định các điều kiện mà BCG phải đáp ứng khi chào bán Trái Phiếu ra công chúng. Dưới đây là những đánh giá của BCG về việc BCG đáp ứng các điều kiện này:

Điều kiện tại Khoản 3 Điều 15 Luật chứng khoán

1. Điều kiện về vốn điều lệ: Điểm a yêu cầu doanh nghiệp có mức vốn điều lệ đã góp tại thời điểm đăng ký chào bán từ 30 tỷ đồng trở lên tính theo giá trị ghi trên sổ kế toán. Tính đến thời điểm 24/08/2021, vốn điều lệ của BCG là 2.975.371.740.000 đồng. Do vậy BCG đáp ứng điều kiện này.
2. Điều kiện về kết quả kinh doanh: Điểm b yêu cầu hoạt động kinh doanh của năm liền trước năm đăng ký chào bán phải có lãi, đồng thời không có lỗ lũy kế tính đến năm đăng ký chào bán; không có các khoản nợ phải trả quá hạn trên 01 năm; Lợi nhuận theo BCTC hợp nhất năm 2020 của BCG là 266.419 triệu đồng, và không có lỗ lũy kế, đồng thời tính đến thời điểm hiện BCG không có nợ quá hạn nào trên 01 năm.
3. Điều kiện phương án phát hành: Điểm c quy định doanh nghiệp phải có phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Tại thời điểm Phương Án Phát Hành này được phê duyệt bởi Hội đồng quản trị, BCG đáp ứng điều kiện này.
4. Điều kiện và cam kết: Điểm d quy định doanh nghiệp phải có cam kết thực hiện nghĩa vụ của tổ chức phát hành đối với nhà đầu tư về điều kiện phát hành, thanh toán, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư và các điều kiện khác. Trong các tài liệu Phát hành Trái Phiếu, BCG có cam kết về việc này. Do vậy, khi cam kết được ban hành, BCG đáp ứng điều kiện này.
5. Điều kiện về tổ chức tư vấn: Điểm đ quy định doanh nghiệp phải có công ty chứng khoán tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán Trái Phiếu ra công chúng, trừ trường hợp tổ chức phát hành là công ty chứng khoán. Theo Phương Án Phát Hành thì Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (“SHS”) sẽ tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán Trái Phiếu ra công chúng cho BCG. Do đó, BCG đáp ứng điều kiện này.
6. Điều kiện vi phạm pháp luật: Điểm e quy định doanh nghiệp không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội

xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích. BCG đáp ứng điều kiện này.

7. Điều kiện về tài khoản phong tỏa: Điểm h quy định Tổ Chức Phát Hành phải mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua Trái Phiếu của đợt chào bán, BCG đã mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua Trái Phiếu tại Ngân hàng thương mại cổ phần Nam Á, BCG đáp ứng điều kiện này.
8. Điều kiện về cam kết niêm yết: Điểm i quy định Tổ Chức Phát Hành có cam kết và phải thực hiện niêm yết Trái Phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán sau khi kết thúc đợt chào bán. BCG cam kết việc niêm yết trái phiếu, do đó BCG đáp ứng điều kiện này.

Điều kiện tại Điều 19 Nghị định 155/2020/NĐ-CP

1. Điều kiện về xếp hạng tín nhiệm: Khoản 2 quy định doanh nghiệp phải có kết quả xếp hạng tín nhiệm đối với Tổ Chức Phát Hành Trái Phiếu theo quy định của Chính phủ về các trường hợp phải xếp hạng tín nhiệm và thời điểm áp dụng. BCG đáp ứng điều kiện này.
2. Điều kiện đại diện người sở hữu trái phiếu: Vì BCG phát hành Trái Phiếu không có tài sản đảm bảo do đó theo quy định tại Điều 23, Điều 24 Nghị định 155/2020/NĐ-CP thì BCG không cần có đại diện người sở hữu trái phiếu.

III. CÁC ĐIỀU KIỆN ĐIỀU KHOẢN CHÍNH CỦA PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

1. **Tên Trái Phiếu:** Trái Phiếu Công ty cổ phần Bamboo Capital
2. **Loại trái phiếu:** Trái Phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và không có bảo đảm.
3. **Mệnh giá:** 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng)/Trái Phiếu.
4. **Giá chào bán:** 100% mệnh giá, tương đương 100.000 đồng/Trái Phiếu.
5. **Tổng Số Lượng Trái Phiếu Chào Bán:** 5.000.000 Trái Phiếu (Năm triệu Trái Phiếu)
6. **Loại tiền tệ phát hành và thanh toán:** Đồng Việt Nam.
7. **Tài sản bảo đảm:** Không có
8. **Hình thức trái phiếu:** Bút toán ghi sổ, hoặc dữ liệu điện tử, có phát hành Giấy chứng nhận quyền sở hữu Trái Phiếu (nếu cần) hoặc hình thức khác trong trường hợp văn bản quy phạm pháp luật hoặc các quy chế có liên quan của Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam hoặc Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (tùy từng trường hợp áp dụng) (“VSD”), Sở Giao Dịch Chứng Khoán và các cơ quan Nhà nước khác có yêu cầu.
9. **Lãi suất dự kiến:** Trái Phiếu có lãi suất kết hợp lãi suất cố định và lãi suất thả nổi

("Lãi Suất") được xác định như sau:

- Lãi suất cho 02 (hai) Kỳ Tính Lãi đầu tiên bằng 11,5%/năm (bằng chữ: mười một phẩy năm phần trăm một năm); và
- Lãi suất cho các Kỳ Tính Lãi tiếp theo sau 02 (hai) Kỳ Tính Lãi đầu tiên là lãi suất thả nổi, được xác định theo công thức như sau: Lãi Suất = Lãi Suất Tham Chiếu tại Kỳ Tính Lãi đó + biên độ 6,0%/năm (bằng chữ: sáu phần trăm một năm)

10. Kỳ hạn Trái Phiếu: 05 năm kể từ ngày phát hành

11. Phương thức thanh toán gốc và lãi: Thanh toán bằng cách chuyển khoản vào ngày làm việc vào tài khoản của Người sở hữu trái phiếu.

(* **Thanh toán lãi:** Lãi trả sau, định kỳ 6 tháng/lần, tính từ Ngày phát hành;

(* **Thanh toán gốc:** Gốc được thanh toán một lần khi đáo hạn hoặc khi được mua lại trước hạn (nếu có).

12. Hình thức phát hành: Trái Phiếu được phát hành ra công chúng theo quy định của (i) Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc Hội, (ii) Nghị Định Số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và (ii) Thông Tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 về hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng.

13. Phương thức phát hành: chào bán ra công chúng thông qua đại lý phân phối (đại lý phát hành) theo quy định của pháp luật.

14. Thời điểm phát hành: Dự kiến Quý IV/2021 – Quý I/2022, sau khi được Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng. Ngày phát hành cụ thể sẽ theo thông báo của BCG.

15. Địa điểm phát hành: Tại địa điểm của đại lý phân phối (đại lý phát hành) và các địa điểm khác (nếu có).

16. Thứ tự ưu tiên thanh toán: Trái Phiếu có thứ tự ưu tiên thanh toán ít nhất ngang bằng với các nghĩa vụ chung khác không được bảo đảm (dù là nghĩa vụ hiện tại hoặc tương lai) của Tổ Chức Phát Hành, trừ các trường hợp ưu tiên thanh toán bắt buộc theo các văn bản pháp luật có liên quan.

17. Mua lại Trái Phiếu: Được quy định cụ thể trong các điều kiện điều khoản cụ thể của Trái Phiếu và các hợp đồng, thỏa thuận được ký kết nhằm mục đích phát hành Trái Phiếu .

18. Đối tượng mua trái phiếu: Tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đảm bảo đáp ứng theo quy định của Pháp luật.

19. Đăng ký mua Trái Phiếu:

- i. Số lượng đặt mua tối thiểu đối với nhà đầu tư cá nhân: tối thiểu 1.000 (Một nghìn) Trái Phiếu, tương đương với 100.000.000 VND (Một trăm triệu Đồng) tính theo mệnh giá.

- ii. Số lượng đặt mua tối thiểu đối với nhà đầu tư tổ chức: tối thiểu 10.000 (mười nghìn) Trái Phiếu, tương đương 1.000.000.000 VND (một tỷ Đồng) tính theo mệnh giá

20. Hạn chế giao dịch: Không có

21. Quyền của người sở hữu Trái phiếu:

- i. được Tổ Chức Phát Hành thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc, lãi Trái Phiếu khi đến hạn và đảm bảo việc thực hiện các quyền kèm theo (nếu có) theo các văn kiện Trái Phiếu có liên quan;
- ii. được dùng Trái Phiếu để chuyên nhượng, cho, tặng, để lại thừa kế, chiết khấu và sử dụng Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm trong các quan hệ dân sự và quan hệ thương mại theo quy định của pháp luật hiện hành;
- iii. có các quyền khác theo các quy định của pháp luật hiện hành và Các Điều Kiện Trái Phiếu;

Việc thay đổi các quyền của người sở hữu Trái Phiếu sẽ được quy định trong Các Điều Kiện Trái Phiếu.

22. Đăng ký và lưu ký: Toàn bộ Trái Phiếu sẽ được đăng ký với VSD và được niêm yết trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội.

23. Tổ chức tư vấn chào bán ra công chúng, tư vấn đăng ký lưu ký và niêm yết Trái Phiếu: Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (“SHS”)

24. Tổ chức đăng ký Trái Phiếu ban đầu: SHS

25. Các cam kết khác đối với người sở hữu Trái phiếu: như được quy định trong Các Điều Kiện Trái Phiếu và các tài liệu giao dịch khác của Trái Phiếu.

26. Sửa đổi và bổ sung: việc sửa đổi, bổ sung Phương Án Phát Hành này (nếu cần thiết) sẽ theo quyết định của Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị căn cứ tình hình cụ thể toàn quyền quyết định.

27. Các điều kiện và điều khoản khác của Trái phiếu: Được quy định cụ thể trong các điều khoản và điều kiện cụ thể của Trái Phiếu và các hợp đồng, thỏa thuận, Bản cáo bạch, các văn kiện Trái Phiếu được ký kết nhằm mục đích phát hành Trái Phiếu theo Phương Án Phát Hành này. Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị căn cứ tình hình hình cụ thể toàn quyền quyết định .

IV. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN VÀ TRẢ NỢ VỐN THU ĐƯỢC TỪ TRÁI PHIẾU PHÁT HÀNH RA CÔNG CHÚNG

1. Phương án sử dụng vốn

Mục đích phát hành:

Vốn huy động sẽ được bổ sung vốn lưu động, tài trợ các dự án điện mặt trời, dự án điện áp mái, dự án bất động sản, đáp ứng nhu cầu vốn ngắn hạn và nhu cầu vốn thực hiện mua bán sáp nhập và thực hiện hợp tác đầu tư và/hoặc đầu tư phát triển dự án.

Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ đợt phát hành trái phiếu

Toàn bộ số tiền dự kiến thu được từ việc chào bán Trái Phiếu ra công chúng sẽ được Tổ Chức Phát Hành sử dụng phù hợp với mục đích phát hành nêu trên. Cụ thể:

STT	Nội dung	Số tiền dự kiến (tỷ đồng)	Thời gian giải ngân dự kiến
1	Cho Công ty TNHH Điện gió Đông Thành 2 vay	247	Quý I/2022
2	Cho Công ty Cổ phần BCG Wind Sóc Trăng vay	253	Quý I/2022
	Tổng	500	

Trong trường hợp số tiền thu được không đủ để sử dụng cho toàn bộ mục đích nêu trên thì Công ty sẽ ưu tiên sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán cho các mục đích nêu trên lần lượt theo thứ tự từ (1) đến (2).

Trong trường hợp không huy động đủ số tiền nêu trên thì Công ty sẽ bổ sung nguồn vốn lưu động từ nguồn khác của Công ty (ví dụ như tiền, các khoản nợ phải thu, vay ngân hàng...) đảm bảo thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của Công ty theo đúng quy định của pháp luật.

Căn cứ vào tình hình thực tế Hội đồng quản trị Công ty ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT có thể tiến hành điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn nói trên nếu thấy cần thiết đảm bảo hiệu quả dòng tiền của Công ty.

2. Phương án trả nợ

Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng dòng tiền thuần thu được từ hoạt động kinh doanh của Công ty, bao gồm tiền thu được từ các hoạt động kinh doanh bất động sản, năng lượng tái tạo, ... để cân đối trả nợ gốc và lãi Trái phiếu.

Theo kế hoạch kinh doanh, tiền thu được từ hoạt động kinh doanh sau khi trừ đi các khoản nghĩa vụ thuế phải nộp cho Nhà nước và chi phí hoạt động vẫn đủ để thanh toán các khoản nợ lãi và gốc, bao gồm các khoản nợ đã phát sinh và Trái Phiếu dự kiến chào bán.

Chi tiết kế hoạch trả nợ như sau:

- **Thanh toán lãi Trái Phiếu:** Lãi Trái Phiếu được thanh toán định kỳ 06 (sáu) tháng một lần kể từ Ngày Phát Hành. Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng phần lợi nhuận thu được từ các hoạt động kinh doanh và các nguồn thu hợp pháp khác sau khi trừ đi các nghĩa vụ thuế phải nộp cho Nhà nước và chi phí hoạt động, vẫn đủ để thanh toán lãi Trái Phiếu để thanh toán lãi Trái Phiếu cho nhà đầu tư.
- **Thanh toán gốc Trái Phiếu:** Tùy tình hình thị trường thực tế, Tổ Chức Phát Hành dự kiến sẽ sử dụng (i) nguồn thu nợ từ các dự án được tài trợ vốn từ nguồn phát hành Trái Phiếu và/hoặc (ii) vốn huy động từ các nguồn khác, lợi nhuận kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành để thanh toán gốc Trái Phiếu tại thời điểm đáo hạn hoặc thời điểm Trái Phiếu được mua lại trước hạn.

